

MINH HỌA ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I, MÔN ĐỊA LÍ LỚP 11

- **Nội dung:** Bài 6. Hoa Kỳ và Bài 7. Liên minh châu Âu (EU)

- **Cấu trúc:**

+ Trắc nghiệm: 20 câu (6 điểm)

+ Tự luận: 2 câu (4 điểm) gồm 1 câu lí thuyết 2 điểm và 1 câu thực hành vẽ biểu đồ 2 điểm.

ĐỀ MINH HỌA CUỐI KÌ I, MÔN ĐỊA LÍ 11

I. Phần trắc nghiệm (6,0 điểm)

Câu 1. Diện tích của Hoa Kỳ đứng thứ mấy trên thế giới?

- A. 1 B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 2. Phần lãnh thổ Hoa Kỳ ở trung tâm Bắc Mỹ có diện tích hơn (triệu km²):

- A. 7. B. 8. C. 9. D. 10.

Câu 3. Hoa Kỳ nằm giữa 2 đại dương lớn là:

- A. Thái Bình Dương và Đại Tây Dương. B. Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.
C. Bắc Băng Dương và Đại Tây Dương. D. Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương.

Câu 4. Phía Nam Hoa Kỳ tiếp giáp với:

- A. vịnh Mê hi cô. B. Ca na da.
C. biển Caribe. D. khu vực Mĩ La Tinh.

Câu 5. Vùng lãnh thổ nào sau đây của Hoa Kỳ có các dãy núi trẻ cao trên 2000m?

- A. A-la-xca. B. Vùng phía tây. C. Vùng phía Đông D. Vùng Trung tâm.

Câu 6. Khoáng sản có nhiều ở miền núi Apapat là:

- A. kim loại màu, dầu khí B. than đá, dầu khí
C. than đá, kim loại màu D. than đá, quặng sắt

Câu 7. Sự đa dạng về thành phần dân cư của Hoa Kỳ thể hiện ở:

- A. Có cả người Anh diêng và người gốc Mĩ La Tinh.
B. Có cả người gốc Âu, á, Phi và Mĩ La Tinh.
C. Có cả 3 chủng tộc Môn-gô-lô-it, Ô-rô-pê-ô-it, Nê-grô-it.
D. Có cả người da trắng, da đen, da màu.

Câu 8. Thành phần dân cư có số lượng đứng thứ hai ở Hoa Kỳ là:

- A. Người da đen. B. Người Anh diêng.
C. Người da màu. D. Người da trắng.

Câu 9. Dân cư Hoa Kỳ tập trung với mật độ cao ở:

- A. ven Thái Bình Dương. B. ven vịnh Mê-hi-cô.
C. ven Đại Tây Dương. D. vùng phía Bắc.

Câu 10. Hoa Kỳ tiết kiệm được chi phí đào tạo lao động là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Lao động sẵn có trình độ cao. B. Lao động nhập cư có trình độ.
C. Ít sử dụng lao động có trình độ. D. Thuê lao động có kĩ thuật từ các nước khác.

Câu 11. Yếu tố nào sau đây vừa thuận lợi, vừa khó khăn đối với việc phát triển kinh tế - xã hội của Hoa Kỳ:

- A. dân số ít. B. có nhiều người nhập cư.
C. tỉ suất gia tăng dân số thấp. D. ý A và C.

Câu 12. Các bang ven vịnh Mê-hi-cô của Hoa Kỳ có khí hậu

- A. nhiệt đới. B. cận nhiệt. C. ôn đới. D. hàn đới.

Câu 13. Hoa Kỳ xếp thứ nhất thế giới về sản lượng:

- A. dầu thô. B. khí đốt. C. điện. D. than đá.

Câu 14. Ý nào dưới đây **không đúng** về đặc điểm cơ bản của EU:

- A. số lượng các nước thành viên tăng liên tục.
B. EU được mở rộng theo các hướng khác nhau trong không gian địa lí.
C. mức độ liên kết, thống nhất ngày càng cao.
D. tất cả các nước EU cùng sử dụng đồng Ô- rô làm đồng tiền chung.

Câu 15. Vào năm 2004, so với Hoa Kỳ, EU có:

- A. Dân số nhỏ hơn B. Trị giá xuất khẩu so với GDP nhỏ hơn
C. GDP lớn hơn D. Trị giá trong xuất khẩu của thế giới nhỏ hơn

Câu 16. Cho bảng số liệu: Số dân Hoa Kỳ giai đoạn 1800 – 2013.

(Đơn vị: Triệu người)

Năm	1800	1840	1880	1940	1960	1980	2005	2013
Số dân	5	17	50	132	179	227	296,5	316,7

Biểu đồ nào sau đây thích hợp thể hiện số dân Hoa Kỳ giai đoạn 1800 – 2013?

- A. Biểu đồ cột B. Biểu đồ đường C. Biểu đồ tròn D. Biểu đồ miền.

Câu 17. EU là trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới, biểu hiện

- A. Ủng hộ sự buôn bán tự do trên thế giới.
B. Kinh tế phụ thuộc vào hoạt động xuất nhập khẩu.
C. Là bạn hàng của các nước đang phát triển.
D. đứng hàng đầu thế giới GDP và tỉ trọng xuất khẩu trong GDP.

Câu 18. Nhận định nào sau đây **không đúng** với vai trò của EU trong nền kinh tế thế giới?

- A. Là liên kết khu vực lớn trên thế giới.
B. Là tổ chức thương mại hàng đầu thế giới.
C. Là một trung tâm kinh tế hàng đầu của thế giới.
D. Là khu vực có dân cư lớn nhất thế giới.

Câu 19. Cơ quan có quyền lực cao nhất EU là

- A. Hội đồng châu Âu. B. Nghị viện châu Âu.
C. Hội đồng Bộ trưởng EU. D. Ủy ban liên minh châu Âu.

Câu 20. GDP của thế giới năm 2004 là 40.887,8 tỉ USD, Hoa Kỳ là 11.667,5 tỉ USD, vậy Hoa Kỳ đóng góp bao nhiêu % trong tổng GDP thế giới?

- A. 28,5% B. 38,5% C. 29,5% D. 36,5%.

II. Phần tự luận (4,0 điểm)

Câu 1. Trình bày đặc điểm vị trí địa lí của Hoa Kỳ. Những đặc điểm đó có thuận lợi gì cho sự phát triển kinh tế của quốc gia này?

Câu 2. Cho bảng số liệu: Số dân Hoa Kỳ giai đoạn 1800 – 2013.

(Đơn vị: Triệu người)

Năm	1800	1840	1880	1940	1960	1980	2005	2013
Số dân	5	17	50	132	179	227	296,5	316,7

a) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự gia tăng số dân Hoa Kỳ giai đoạn 1800 – 2013.

b) Nhận xét.

ĐỀ MINH HỌA HỌC KÌ I, MÔN ĐỊA LÍ 11

Câu 1. Ý nào sau đây là đặc điểm của vị trí địa lí Hoa Kỳ ?

- A. Nằm hoàn toàn ở nam bán cầu.
- B. Tiếp giáp Canada và khu vực Mỹ La Tinh.
- C. Phía đông giáp châu Âu, phía tây giáp Thái Bình Dương.
- D. Nằm giữa hai đại dương lớn: Ấn Độ Dương và Thái Bình Dương.

Câu 2. Vùng lãnh thổ nào sau đây của Hoa Kỳ có các dãy núi trẻ cao trên 2000m?

- A. A-la-xca.
- B. Vùng phía tây.
- C. Vùng phía Đông
- D. Vùng Trung tâm.

Câu 3. Dạng địa hình chủ yếu của bang A-la-xca là

- A. đồi núi.
- B. đồng bằng.
- C. bán bình nguyên.
- D. cao nguyên.

Câu 4. Xu hướng di chuyển của dân cư Hoa Kỳ là

- A. từ đông bắc đến phía bắc và ven bờ Thái Bình Dương.
- B. từ đông bắc đến phía nam và ven bờ Thái Bình Dương.
- C. từ đông bắc đến phía tây và ven bờ Đại Tây Dương.
- D. từ đông bắc đến phía nam và ven bờ Đại Tây Dương.

Câu 5. Lãnh thổ rộng lớn đã tạo nên đặc điểm nào của nông nghiệp Hoa Kỳ?

- A. Cơ cấu nông sản đa dạng.
- B. Số lượng trang trại tăng nhanh.
- C. Hình thành các vành đai đa canh.
- D. Là nền nông nghiệp đứng đầu thế giới.

Câu 6. Năng suất nông nghiệp của Hoa Kỳ cao hàng đầu thế giới là do

- A. lực lượng lao động dồi dào.
- B. diện tích đất nông nghiệp rất lớn.
- C. trình độ khoa học kĩ thuật cao.
- D. khí hậu đa dạng, nguồn nước phong phú.

Câu 7. Đặc điểm nào sau đây *không phải* là đặc trưng cho nền kinh tế Hoa Kỳ?

- A. Nền kinh tế có qui mô lớn.
- B. Nền kinh tế thị trường điển hình.
- C. Nền kinh tế có tính chuyên môn hóa cao.
- D. Nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào xuất, nhập khẩu.

Câu 8. Yếu tố nào sau đây *không phải* là nguyên nhân làm cho công nghiệp chế biến của Hoa Kỳ phát triển mạnh ?

- A. Thị trường tiêu thụ rộng.
- B. Trình độ khoa học-kỹ thuật cao.
- C. Chú trọng công nghiệp truyền thống.
- D. Lực lượng lao động có chuyên môn kỹ thuật .

Câu 9. Ngành giao thông vận tải phát triển mạnh nhất của Hoa Kỳ là

- A. đường ô tô.
- B. đường biển.
- C. đường sắt.
- D. đường hàng không.

Câu 10. Các ngành công nghiệp hiện đại của Hoa Kỳ được phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Đông Bắc.
- B. Alaxca và Haoai.
- C. đồng bằng trung tâm.
- D. phía nam và ven Thái Bình Dương.

Câu 11. Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu (EU) vào năm nào?

- A. 1951.
- B. 1958.
- C. 1967.
- D. 1993.

Câu 12. Các quốc gia có vai trò sáng lập ra liên minh châu Âu (EU) là

- A. Pháp, Đức, Italia, Bỉ, Hà Lan, Luc-xăm-bua.
- B. Italia, Pháp, Phần Lan, Đức, Thụy Điển.
- C. Đức, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Áo.
- D. Đức, Anh, Pháp, Đan Mạch, Phần Lan, Bỉ.

Câu 13. Ý nào sau đây *không phải* là mục tiêu của Liên minh châu Âu (EU)?

- A. Tăng cường hợp tác, liên kết về kinh tế, luật pháp, nội vụ, an ninh.
- B. Tăng cường sức mạnh quân sự để đối đầu với các tổ chức khác.
- C. Xây dựng, phát triển một khu vực được tự do lưu thông.
- D. Tăng cường đối ngoại giữa các nước thành viên.

Câu 14. Liên minh châu Âu (EU) xây dựng, phát triển một khu vực tự do lưu thông về

- A. con người, hàng hóa, cư trú.
- B. tiền vốn, con người, dịch vụ.
- C. dịch vụ, tiền vốn, chọn nơi làm việc.
- D. dịch vụ, hàng hóa, tiền vốn, con người.

Câu 15. Tự do cư trú, chọn nơi làm việc của dân cư giữa các nước EU là biểu hiện của

- A. tự do di chuyển.
- B. tự do lưu thông dịch vụ.
- C. tự do lưu thông hàng hóa.
- D. tự do lưu thông tiền vốn.

Câu 16. Các sản phẩm của EU được lưu thông trong thị trường mà không phải chịu thuế giá trị gia tăng, là biểu hiện của

- A. tự do di chuyển.
- B. tự do lưu thông dịch vụ.
- C. tự do lưu thông hàng hóa.
- D. tự do lưu thông tiền vốn.

Câu 17. Phần đất ở trung tâm Bắc Mỹ của Hoa Kỳ tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây?

- A. Mêhicô và Pêru.
- B. Canada và Mêhicô.
- C. Canada và Braxin.
- D. Mêhicô và Braxin.

Câu 18. Quần đảo Ha-oai của Hoa Kỳ có tiềm năng rất lớn về

- A. thủy sản và công nghiệp.
- B. thủy sản và nông nghiệp.
- C. thủy sản và du lịch.
- D. thủy sản và lâm nghiệp.

Câu 19. Lãnh thổ rộng lớn đã tạo nên đặc điểm nào của nông nghiệp Hoa Kỳ?

- A. Cơ cấu nông sản đa dạng.
- B. Số lượng trang trại tăng nhanh.
- C. Hình thành các vành đai đa canh.
- D. Là nền nông nghiệp đứng đầu thế giới.

Câu 20. Nguyên nhân nào sau đây tạo nên sức mạnh của nền nông nghiệp Hoa Kỳ?

- A. Khí hậu đa dạng, lao động nhập cư lớn.
- B. Quỹ đất nông nghiệp lớn, trình độ thâm canh cao.
- C. Lãnh thổ rộng lớn, lao động có trình độ chuyên môn.
- D. Tài nguyên phong phú, cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại.

II. PHẦN TỰ LUẬN (4,0 ĐIỂM).

Câu 1 (1,0đ). Vì sao EU thiết lập thị trường chung trong khối?

Câu 2 (3,0đ). Cho BSL;

DÂN SỐ HOA KỲ QUA CÁC NĂM

(Đơn vị: triệu người)

Năm	1860	1880	1900		1940	1960	1980	2005	2017
Dân số	31	50	76		132	179	229,6	296,5	325,4

a. Vẽ biểu đồ thể hiện dân số của Hoa Kỳ qua các năm trên.

b. Nhận xét và giải thích.

ĐỀ MINH HỌA HỌC KÌ I, MÔN ĐỊA LÍ 11

Câu 1. Ý nào sau đây *không phải* là lợi ích của việc sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Ơ-rô)?

- A. xóa bỏ những rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ.
- B. hạn chế việc chuyển giao vốn trong các nước EU.
- C. nâng cao sức cạnh tranh của thị trường chung châu Âu.
- D. tạo thuận lợi cho việc chuyển giao vốn, đơn giản hóa công tác kế toán.

Câu 2. Hoạt động hợp tác nào sau đây *không phải* của Liên minh châu Âu?

- A. Sản xuất máy bay E-bớt.
- B. Sản xuất máy bay Bô-ing.
- C. Sản xuất tên lửa đẩy A-ri-an.
- D. Xây dựng đường hầm giao thông dưới biển Măng-sơ.

Câu 3. EU là trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới, biểu hiện

- A. Ủng hộ sự buôn bán tự do trên thế giới.
- B. Kinh tế phụ thuộc vào hoạt động xuất nhập khẩu.
- C. Là bạn hàng của các nước đang phát triển.
- D. đứng hàng đầu thế giới GDP và tỉ trọng xuất khẩu trong GDP.

Câu 4. Cơ quan có quyền lực cao nhất EU là

- A. Hội đồng châu Âu.
- B. Nghị viện châu Âu.
- C. Hội đồng Bộ trưởng EU.
- D. Ủy ban liên minh châu Âu.

Câu 5. Hoa Kỳ tiết kiệm được chi phí đào tạo lao động là do nguyên nhân nào sau đây?

- A. Lao động sẵn có trình độ cao.
- B. Lao động nhập cư có trình độ.
- C. Ít sử dụng lao động có trình độ.
- D. Thuê lao động có kỹ thuật từ các nước khác.

Câu 6. Cho bảng số liệu

Một số chỉ số cơ bản của các trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới năm 2014

Chỉ số	EU	Hoa Kỳ	Nhật Bản
Số dân (triệu người)	508,6	328,6	127,1
GDP (tỉ USD)	18495	15848	4596

Với bảng số liệu trên, biểu đồ thích hợp nhất thể hiện số dân và GDP của EU, Hoa Kỳ và Nhật Bản năm 2014 là

- A. biểu đồ đường.
- B. biểu đồ tròn.
- C. biểu đồ kết hợp(cột và đường)
- D. biểu đồ miền.

Câu 7. Các ngành công nghiệp hiện đại của Hoa Kỳ được phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Đông Bắc.
- B. Alaxca và Haoai.
- C. đồng bằng trung tâm.
- D. phía nam và ven Thái Bình Dương.

Câu 8. Loại khoáng sản có nhiều ở dãy núi Apalat của Hoa Kỳ là

- A. Vàng.
- B. Đồng.
- C. Than đá.
- D. Dầu khí.

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây không phải là đặc trưng cho nền kinh tế Hoa Kỳ?

- A. Nền kinh tế có qui mô lớn.
- B. Nền kinh tế thị trường điển hình.
- C. Nền kinh tế có tính chuyên môn hóa cao.
- D. Nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào xuất, nhập khẩu.

Câu 10. Hoa Kỳ và Việt Nam đều cùng là thành viên của tổ chức liên kết kinh tế khu vực nào sau đây?

- A. NAFTA.
- B. APEC.
- C. ASEAN.
- D. MERCOSUR.

Câu 11. Sự khác biệt về tự nhiên giữa đồng bằng ven TBD và đồng bằng ven Đại Tây Dương của Hoa Kỳ là

- A. Diện tích.
- B. Đất phì nhiêu.
- C. Khí hậu ôn đới hải dương.
- D. Vị trí nằm ở ven đại dương.

Câu 12. Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu (EU) vào năm nào?

- A. 1951.
- B. 1958.
- C. 1967.
- D. 1993.

Câu 13. Tự do cư trú, chọn nơi làm việc của dân cư giữa các nước EU là biểu hiện của

- A. tự do di chuyển.
- B. tự do lưu thông dịch vụ.
- C. tự do lưu thông hàng hóa.
- D. tự do lưu thông tiền vốn.

Câu 14. Ý nào sau đây không phải là lợi ích của việc sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Ơ-rô)?

- A. xóa bỏ những rủi ro khi chuyển đổi tiền tệ.
- B. hạn chế việc chuyển giao vốn trong các nước EU.
- C. nâng cao sức cạnh tranh của thị trường chung châu Âu.
- D. tạo thuận lợi cho việc chuyển giao vốn, đơn giản hóa công tác kế toán.

Câu 15. Liên kết vùng Ma-xơ Rai-nơ có vị trí ở khu vực biên giới của các nước

- A. Hà Lan, Đức, Bỉ.
- B. Hà Lan, Đức, Pháp.
- C. Pháp, Đức, Italia.
- D. Pháp, Đức, Bỉ.

Câu 16. Hoạt động hợp tác nào sau đây *không phải* của Liên minh châu Âu?

- A. Sản xuất máy bay E-bớt.
- B. Sản xuất máy bay Bô-ing.
- C. Sản xuất tên lửa đẩy A-ri-an.
- D. Xây dựng đường hầm giao thông dưới biển Măng-sơ.

Câu 17. Ý nào sau đây *không phải* là lợi ích của tự do lưu thông trong EU?

- A. Tạo thị trường chung thống nhất.
- B. Phát triển đồng đều giữa các quốc gia.
- C. Thực hiện chung một chính sách ngoại thương.
- D. Tăng cường sức mạnh kinh tế và khả năng cạnh tranh.

Câu 18. Hạn chế lớn nhất về kinh tế của Liên minh Châu Âu (EU) là

- A. Sự cạnh tranh gay gắt về kinh tế giữa các nước thành viên.
- B. Các nước thành viên bị mất tự chủ về kinh tế, chính trị.
- C. Sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước thành viên.
- D. Nhiều nước trong EU có nợ công tăng cao.

Câu 19. “Brexit” là một từ được dùng để nói đến

- A. Anh rời khỏi EU.
- B. Hy Lạp rời khỏi EU.
- C. I-ta-li-a rời khỏi EU.
- D. Ai-xi-len rời khỏi EU.

Câu 20. Thành công làm cho EU trở thành trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới.

- A. Tạo ra thị trường chung, sử dụng đồng tiền chung.
- B. Thành lập ra các cơ quan đầu não.
- C. Số lượng các nước thành viên liên tục tăng.
- D. Phạm vi lãnh thổ liên tục được mở rộng.

II. TỰ LUẬN (4,0 ĐIỂM)

Câu 1. Tại sao Hoa Kỳ có nền kinh tế phát triển nhất thế giới?

Câu 2. Cho bảng số liệu sau: Cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Hoa Kỳ (Đơn vị: %)

Năm	2010	2013
Nông - lâm - ngư nghiệp	1,4	1,2
Công nghiệp - xây dựng	20,5	20,5
Dịch vụ	78,1	78,3

- a. Vẽ biểu đồ thích hợp thể hiện cơ cấu GDP qua các năm của Hoa Kỳ.
- b. Nhận xét

ĐỀ MINH HỌA HỌC KÌ I, MÔN ĐỊA LÍ 11

I. TRẮC NGHIỆM (6,0 ĐIỂM)

Câu 5. Phần đất ở trung tâm Bắc Mỹ của Hoa Kỳ tiếp giáp với các quốc gia nào sau đây?

- A. Mêhi cô và Pêru.
- B. Canada và Mêhicô.
- C. Canada và Braxin.
- D. Mêhicô và Braxin.

Câu 6. Các ngành công nghiệp truyền thống của Hoa Kỳ được phân bố chủ yếu ở vùng

- A. Đông Bắc.
- B. Alaxca và Haoai.
- C. đồng bằng trung tâm.
- D. phía nam và ven Thái Bình Dương.

Câu 7. Giữa vùng phía Tây và vùng phía Đông Hoa Kỳ có nét tương đồng về tự nhiên đó là

- A. địa hình.
- B. diện tích rừng.
- C. sông ngòi.
- D. tài nguyên năng lượng.

Câu 8. Vùng lãnh thổ nào sau đây của Hoa Kỳ có các dãy núi trẻ cao trên 2000m?

- A. Vùng A-la-xca.
- B. Vùng phía tây.
- C. Vùng phía Đông
- D. Vùng Trung tâm.

Câu 9. Xu hướng di chuyển của dân cư Hoa Kỳ là

- A. từ đông bắc đến phía bắc và ven bờ TBD.
- B. từ đông bắc đến phía nam và ven bờ TBD.
- C. từ đông bắc đến phía tây và ven bờ ĐTD.
- D. từ đông bắc đến phía nam và ven bờ Đại Tây Dương.

Câu 10. Loại khoáng sản có nhiều ở miền Tây của Hoa Kỳ là

- A. kim loại màu.
- B. phi kim loại.
- C. than đá.
- D. titan

Câu 11. Khu vực nào sau đây của Hoa Kỳ có khí hậu hoang mạc và bán hoang mạc?

- A. Đồng bằng trung tâm.
- B. Vùng núi Apalat.
- C. Đồng bằng ven biển ĐTD.
- D. Các bồn địa cao nguyên phía Tây.

Câu 12. Ngành công nghiệp đóng vai trò chủ đạo, đóng góp lớn cho GDP của Hoa Kỳ là

- A. Công nghiệp nhẹ.
- B. Công nghiệp điện lực.
- C. Công nghiệp chế biến.
- D. Công nghiệp khai thác.

Câu 13. Cho bảng số liệu sau: GDP của Hoa Kỳ và thế giới năm 2014

Lãnh thổ/quốc gia	GDP (Tỉ USD)
Thế giới	77 845
Hoa Kỳ	17419

Căn cứ vào bảng số liệu, tỉ trọng GDP của Hoa Kỳ so với thế giới năm 2014 là

- A. 21,4%.
- B. 22,4%.
- C. 22,0 %.
- D. 24,2%.

Câu 14. Yếu tố nào sau đây *không phải* là nguyên nhân làm cho công nghiệp chế biến của Hoa Kỳ phát triển mạnh

- A. Thị trường tiêu thụ rộng.
- B. Trình độ khoa học-kỹ thuật cao.
- C. Chú trọng công nghiệp truyền thống.
- D. Lực lượng lao động có chuyên môn kỹ thuật .

Câu 15. Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Hoa Kỳ vào năm nào?

- A. 1995.
- B. 1996.
- C. 1997.
- D. 1998

Câu 16. Đến năm 2007, EU đã có

- A. 6 thành viên.
- B. 11 thành viên.
- C. 15 thành viên.
- D. 27 thành viên.

Câu 17. Liên minh châu Âu (EU) xây dựng, phát triển một khu vực tự do lưu thông về

- A. con người, hàng hóa, cư trú.
- B. tiền vốn, con người, dịch vụ.
- C. dịch vụ, tiền vốn, chọn nơi làm việc.
- D. dịch vụ, hàng hóa, tiền vốn, con người.

Câu 18. Ý nào sau đây *không phải* là mục đích liên kết kinh tế của EU?

- A. Tạo thị trường chung thống nhất.
- B. Lưu thông tự do về hàng hóa, dịch vụ, tiền vốn, con người.
- C. Hợp tác trong sản xuất và dịch vụ.
- D. Giải quyết mâu thuẫn, bất đồng nội bộ trong các nước thành viên.

Câu 19. Đường hầm Măng-sơ nối các nước nào sau đây?

- A. Anh và Pháp.
- B. Pháp và Đức.
- C. Anh và Tây Ban Nha.
- D. Pháp và Tây Ban Nha.

Câu 20. EU là trung tâm kinh tế hàng đầu thế giới, biểu hiện

- A. Ủng hộ sự buôn bán tự do trên thế giới.
- B. Kinh tế phụ thuộc vào hoạt động xuất nhập khẩu.
- C. Là bạn hàng của các nước đang phát triển.
- D. đứng đầu thế giới GDP và tỉ trọng xuất khẩu trong GDP.

Câu 21. Cơ quan có quyền lực cao nhất EU là

- A. Hội đồng châu Âu.
- B. Nghị viện châu Âu.
- C. Hội đồng Bộ trưởng EU.
- D. Ủy ban liên minh châu Âu.

Câu 22. Các nhà đầu tư tự do đầu tư và mở tài khoản tại các ngân hàng trong LM châu Âu là biểu hiện của

- A. tự do di chuyển. B. tự do lưu thông dịch vụ.
C. tự do lưu thông hàng hóa D. tự do lưu thông tiền vốn.

Câu 23. Ý nào nào sau đây không phải là trụ cột của Liên minh châu Âu?

- A. Hợp tác về tư pháp và nội vụ. B. Hợp tác về phát triển dân số và môi trường.
C. Liên minh về kinh tế, tài chính và tiền tệ. D. Chính sách đối ngoại và an ninh chung.

Câu 24. Hạn chế lớn nhất về kinh tế của Liên minh Châu Âu (EU) là

- A. sự cạnh tranh gay gắt về kinh tế giữa các nước thành viên.
B. các nước thành viên bị mất tự chủ về kinh tế, chính trị.
C. sự chênh lệch về trình độ phát triển giữa các nước thành viên.
D. nhiều nước trong EU có nợ công tăng cao.

II. TỰ LUẬN (4,0 ĐIỂM)

Câu 1: Giải thích tại sao dân cư và các trung tâm công nghiệp của Hoa Kỳ tập trung chủ yếu ở miền Đông?

Câu 2. Cho bảng số liệu: Cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của một số nước, năm 2013

Đơn vị: %

Nước	Khu vực I	Khu vực II	Khu vực III
Đức	0,9	30,7	68,4
Anh	0,7	20,1	79,2

- a. Vẽ biểu đồ thích hợp nhất để biểu hiện cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của Đức và Anh, năm 2013
b. Nhận xét.